

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 44/2026/TLST-VHNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2026 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình: bà **Nguyễn Hồ Quỳnh H**, sinh năm 1985, số CCCD: 045185004xxx, địa chỉ: số 22 đường L, phường Đ, tỉnh Quảng Trị và ông **Trần Quốc M**, sinh năm 1987, số CCCD: 058087003xxx, địa chỉ: số 160/24/26 đường P, khu phố 30, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về hôn nhân*: bà Nguyễn Hồ Quỳnh H và ông Trần Quốc M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 20/11/2024, tại UBND Phường 1, thành phố Đông Hà (nay là phường Đông Hà), tỉnh Quảng Trị; sau khi kết hôn, vợ chồng chúng sống một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do khác biệt quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung; do điều kiện công việc và nơi cư trú xa nhau nên hai bên không còn sống chung, không quan tâm, chăm sóc nhau như vợ chồng; nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông, bà làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con.

[2] *Về con chung*: bà Nguyễn Hồ Quỳnh H và ông Trần Quốc M có 01 con chung là cháu Trần Hữu P, sinh ngày 16/4/2023; ly hôn, hai bên thỏa thuận giao bà Nguyễn Hồ Quỳnh H quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung; ông Trần Quốc M không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: bà Nguyễn Hồ Quỳnh H và ông Trần Quốc M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về lệ phí Toà án*: bà Nguyễn Hồ Quỳnh H và ông Trần Quốc M thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Hồ Quỳnh H và ông Trần Quốc M (*Giá trị pháp lý của Giấy chứng nhận kết hôn số 135, do Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (nay là UBND phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị) cấp ngày 20/11/2024 hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định ngày 06/3/2026*).

1.2. Về con chung: giao bà Nguyễn Hồ Quỳnh H quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Hữu P, sinh ngày 16/4/2023; ông Trần Quốc M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Quốc M có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở ông M thực hiện quyền này.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: bà Nguyễn Hồ Quỳnh H và ông Trần Quốc M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: bà Nguyễn Hồ Quỳnh H và ông Trần Quốc M thỏa thuận mỗi người chịu số tiền 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000560 ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị (bà Nguyễn Hồ Quỳnh H và ông Trần Quốc M đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Khu vực 5-Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị
(Phòng THADS KV5);
- UBND phường Đông Hà
(nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ VDS, Tổ HC-TP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đàn